

Số: /VP-HCC
V/v công bố kết quả xếp loại
các cơ quan, đơn vị theo Bộ chỉ
số phục vụ người dân, doanh
nghiệp tháng 01 năm 2026

An Giang, ngày tháng 02 năm 2026

Kính gửi:
- Sở, ban, ngành tỉnh (có danh sách kèm theo);
- UBND xã, phường, đặc khu.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và căn cứ khoản 2 Điều 32 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, căn cứ kết quả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>), tại mục “Đánh giá chất lượng phục vụ”. Văn phòng UBND tỉnh công bố kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp **trong tháng 01 năm 2026 (tổng hợp lúc 08 giờ 30 phút ngày 02/02/2026)** của tỉnh, sở, ban, ngành và UBND xã, phường, đặc khu như sau:

1. Tổng số điểm tỉnh An Giang đạt được trong tháng 01/2026 là: **91,62/100** điểm, xếp hạng **22/34** tỉnh, thành phố, xếp loại **“Xuất sắc”** so với thang điểm được quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, cụ thể:

Kỳ	Năm 2026	01/2026
Thứ hạng	20	22
Tổng điểm	91,56	91,62
Loại	Xuất sắc	Xuất sắc
Ngày thống kê	02/02/2026	02/02/2026

Bảng thống kê kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử

Ngày thống kê	Kết quả tháng	Công khai, minh bạch	Tiến độ giải quyết	Cung cấp dịch vụ trực tuyến		Mức độ hài lòng (điểm)	Số hóa hồ sơ (điểm)	Tổng
				Dịch vụ	Thanh toán			

		(điểm tối đa 18)	(điểm tối đa 20)	công trực tuyển (điểm tối đa 12)	trực tuyển (điểm tối đa 10)	tối đa 18)	tối đa 22)	
02/02/2026	Năm 2026	18	18,5	10	8,1	18	19	91,57
02/02/2026	01	18	18,4	10	8,1	18	19,1	91,62

Bảng thống kê chi tiết từng nhóm chỉ số

2. Bảng xếp loại từng cấp hành chính:

Stt	Cấp hành chính	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Dưới TB	Tổng số đơn vị	Tỷ lệ % đơn vị xếp loại Tốt trở lên	Đánh giá (100%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Sở, ban, ngành cấp tỉnh	7	6	1	0	0	14	92,86%	Không
2	UBND xã, phường, đặc khu	99	2	1	0	0	102	99,02%	Không
TỔNG									

Ghi chú cột (10):

Đạt: Tỷ lệ đơn vị xếp loại Tốt đạt 100%;

Không: Tỷ lệ đơn vị xếp loại Tốt dưới 100%;

3. Nhận xét:

3.1. Đánh giá chung

- Cấp tỉnh có 14 đơn vị, trong đó có 07 đơn vị được đánh giá “Xuất sắc”, 06 đơn vị “Tốt”, 01 đơn vị “Khá” và không có đơn vị thấp hơn “Trung bình”.

- Cấp xã có 102 đơn vị, trong đó có 99 đơn vị "Xuất sắc", 02 đơn vị "Tốt", 01 đơn vị “Khá” và không có đơn vị thấp hơn “Trung bình”.

3.1.1. Sở, ban, ngành tỉnh

- Có 07 đơn vị xếp loại Xuất sắc, trong đó đứng nhất là Sở Du lịch với 93,87 điểm, thứ nhì là Sở Văn hóa và Thể thao với 93,64 điểm, còn lại lần lượt là các

đơn vị: Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Có 06 đơn vị xếp loại Tốt là: Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.
- Có 01 đơn vị xếp loại Khá là: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Không có đơn vị cấp tỉnh xếp loại thấp hơn Trung bình.

3.1.2. UBND xã, phường, đặc khu

- Có 99 đơn vị xếp loại Xuất sắc, trong đó có 02 đơn vị đồng hạng nhất là UBND xã Vĩnh Thuận và UBND xã Sơn Hải với 96 điểm, kế đến là UBND xã Tiên Hải với 95,77 điểm.
- Có 02 đơn vị xếp loại Tốt là: UBND xã Bình Hòa và UBND phường Rạch Giá.
- Có 01 đơn vị xếp loại Khá là: UBND đặc khu Phú Quốc.
- Không có đơn vị cấp xã xếp loại thấp hơn Trung bình.

3.2. Tồn tại, hạn chế

Đến thời điểm tổng hợp số liệu, tỉnh vẫn chưa chính thức ban hành Kế hoạch Tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và công tác truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang. Vì vậy, căn cứ từ các nghị quyết của Chính phủ¹ và dự thảo Kế hoạch triển khai mới nhất thì mục tiêu cần đạt trong năm 2026 như sau:

- **Tiến độ giải quyết: cần đạt tối thiểu 95% trở lên**, phấn đấu đạt 100%;
- **Cung cấp dịch vụ công trực tuyến: cần đạt tối thiểu 80%**;
- **Thanh toán trực tuyến: cần đạt tối thiểu 80%**;
- **Số hóa hồ sơ: cần đạt tối thiểu 95%**, phấn đấu đạt 100%;
- **Mức độ hài lòng: cần đạt tối thiểu 95%**, phấn đấu đạt 100%;

3.2.1. Cấp tỉnh

- Các đơn vị chưa đạt mục tiêu nêu trên:
- + Có 11/14 đơn vị có tỷ lệ tiến độ giải quyết chưa đạt từ 95% trở lên, trong đó **03 đơn vị có tỷ lệ thấp nhất là: Sở Nông nghiệp và Môi trường (70,45%); Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (71,45%); Sở Nội vụ (85,3%).**

¹ Căn cứ theo các chỉ tiêu Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP ngày 08/01/2026; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026; Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025

- + Không có đơn vị có tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến đạt dưới 80%.
- + Có 05/14 đơn vị có tỷ lệ thanh toán trực tuyến chưa đạt từ 80% trở lên, đó là: Sở Tư pháp (59,2%); Sở Nội vụ (64,6%); Sở Tài chính (70%); Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (70%); Sở Nông nghiệp và Môi trường (72,4%).
- + **Cả 14/14 đơn vị đều chưa đạt tỷ lệ số hóa hồ sơ từ 95% trở lên.**
- + Có 02/14 đơn vị có tỷ lệ hài lòng chưa đạt từ 95% trở lên, đó là: Sở Nông nghiệp và Môi trường (92,78%) và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (93,12%).

3.2.2. Cấp xã

- Các đơn vị chưa đạt mục tiêu nêu trên:
- + 14/102 đơn vị có tỷ lệ tiến độ giải quyết chưa đạt từ 95% trở lên, trong đó **03 đơn vị có tỷ lệ thấp nhất là:** UBND đặc khu Phú Quốc (46,7%); UBND xã Bình Giang (78,9%) và UBND phường Rạch Giá (79,75%).
- + Không có đơn vị có tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến đạt dưới 80%.
- + Có 05/102 đơn vị có tỷ lệ thanh toán trực tuyến chưa đạt từ 80% trở lên, đó là: UBND đặc khu Phú Quốc (70,5%); UBND xã Bình Hòa (73,4%); UBND xã Sơn Kiên (74,4%); UBND phường Rạch Giá (77%); UBND phường Châu Đốc (79,3%);
- + **Cả 102/102 đơn vị đều chưa đạt tỷ lệ số hóa hồ sơ từ 95% trở lên.**
- + Có 01/102 đơn vị chưa đạt tỷ lệ hài lòng từ 95% trở lên là UBND đặc khu Phú Quốc (83,95%).

3.2.3. Nhận xét chung

Qua kết quả đánh giá tháng 01/2026 nêu trên, phản ánh một thực trạng về tình hình thực hiện quy trình số hóa hồ sơ cả tỉnh không có một đơn vị nào đạt mức tối thiểu 95%, kéo theo mức trung bình hiện tại của tỉnh chỉ đạt có 86,23%; trong số đó có những đơn vị có số lượng hồ sơ cao nhưng tỷ lệ số hóa đạt cực thấp như: Sở Nông nghiệp và Môi trường (60,78%); Sở Y tế (61,6%); UBND đặc khu Phú Quốc (71,28%). Ngoài việc số hóa hồ sơ không đạt, vẫn còn một vài đơn vị có tỷ lệ thanh toán trực tuyến quá kém, chênh lệch từ 15% đến 20% so với mục tiêu (80%), cụ thể là Sở Tư pháp (59,2%) và là Sở Nội vụ (64,6%).

3.3. Giải pháp

Từ kết quả đánh giá tháng 01/2026 nêu trên, nhằm cải thiện kết quả đánh giá trong tháng 02/2026, tạo tiền đề đạt các mục tiêu của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2026, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị như sau:

a) Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chỉ đạo đơn vị cung cấp dịch vụ khắc phục lỗi không thực hiện được chức năng thống kê, tổng hợp “Báo cáo số hóa hồ sơ” trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; và mặc định chọn sẵn loại hình thanh toán khi nộp hồ sơ là “Thanh toán trực tuyến” trừ khi người dùng có nhu cầu lựa chọn khác.

- Đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết của tỉnh được liên thông, kết nối đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung khác hoạt động ổn định, thông suốt 24/7.

- Nghiên cứu, nâng cấp, đảm bảo có chức năng cho phép Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh có thể tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương đáp ứng quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ như Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo tại Công văn số 67/UBND-HCC ngày 09/01/2026.

b) Sở, ban, ngành tỉnh:

- Sở, ban, ngành tỉnh tiếp tục chỉ đạo bộ phận chuyên môn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính thường xuyên kiểm tra danh sách TTHC chưa được địa phương hóa trên trang theo dõi Bộ chỉ số Phục vụ người dân, doanh nghiệp (https://quantri.dichvucong.gov.vn/web/mtv/dvc_index/dvc_index_tinhthanhpho_congkhaiminhbach) hoặc trang Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về TTHC (<https://csdl.dichvucong.gov.vn>) ít nhất 01 lần mỗi ngày, trên cơ sở quyết định công bố, công khai của các bộ, cơ quan ngang bộ, kịp thời cập nhật, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố và công khai TTHC theo quy định.

- Sở, ban, ngành tỉnh tiếp tục rà soát, chuẩn hóa và nâng cao chất lượng các dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo tính dễ sử dụng, thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp góp phần cải thiện chất lượng phục vụ và dịch vụ công trực tuyến; thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin về phí, lệ phí (bao gồm quy định mức thu 0 đồng), trình tự thực hiện và các thành phần khác của từng thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan thực hiện đồng bộ (ánh xạ) nội dung chi tiết thủ tục hành chính (TTHC) về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đảm bảo thông tin của các TTHC (bao gồm: cấp tỉnh, cấp xã) được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia trùng khớp với thông tin trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tiếp tục chỉ đạo bộ phận tiếp nhận, xử lý hồ sơ ***hàng ngày ít nhất 01 lần, truy cập trang <https://quantri.dichvucong.gov.vn>*** để kiểm tra, rà soát khắc phục ngay các hồ sơ quá hạn đang xử lý (tại mục chỉ tiêu Tiến độ giải quyết).

- Các đơn vị chưa đạt các mục tiêu nêu trên, nhất là các đơn vị có phát sinh số lượng hồ sơ cao cần tập trung mọi nguồn lực, chấn chỉnh ngay các chỉ tiêu còn yếu kém, quan tâm nhiều hơn cho công tác số hóa hồ sơ đạt mục tiêu đề ra như chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 366/UBND-HCC ngày 30/01/2026.

- Đẩy mạnh việc thực hiện đầy đủ hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ liên quan đến chỉ tiêu Số hóa hồ sơ² : thành phần hồ sơ đầu vào, kết quả đầu ra đều phải được ký số; tăng cường thực hiện kiểm tra, xác thực danh tính số khi tiếp nhận hồ sơ để nâng cao tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị.

- Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp về lợi ích của việc nộp hồ sơ trực tuyến bằng tài khoản VNeID của công dân, đảm bảo thực hiện tốt việc thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính đang cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường học hỏi kinh nghiệm từ các đơn vị có kết quả đánh giá đứng đầu trong kỳ như Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao (cấp tỉnh) và UBND xã Vĩnh Thuận, UBND xã Sơn Hải (cấp xã) để được chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi và áp dụng.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông tin đến các cơ quan, đơn vị, địa phương biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT. UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, phòng, ban, trung tâm;
- Trang Thông tin điện tử VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, lhhuy “HT”.

(Gửi kèm phụ lục đánh giá tháng 01)

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Lê Trường Sơn

² Công văn số 2228/SKH-CN-CĐS ngày 06/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc theo dõi, cải thiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công

DANH SÁCH ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

(Kèm theo Công văn số /VP-HCC ngày tháng năm 2026
của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Cơ quan, đơn vị
I	Sở ban ngành tỉnh
1	Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc
2	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
3	Sở Công Thương
4	Sở Dân tộc và Tôn giáo
5	Sở Du lịch
6	Sở Giáo dục và Đào tạo
7	Sở Khoa học và Công nghệ
8	Sở Nội vụ
9	Sở Nông nghiệp và Môi trường
10	Sở Tài chính
11	Sở Tư pháp
12	Sở Văn hóa và Thể thao
13	Sở Xây dựng
14	Sở Y tế
II	102 UBND xã, phường, đặc khu